

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikalastic®-8800

MÀNG CHỐNG THẤM VÀ BẢO VỆ GỐC POLYUREA NGUYÊN CHẤT THI CÔNG BẰNG PHƯƠNG PHÁP PHUN NÓNG

MÔ TẢ

Sikalastic®-8800 là hợp chất chống thấm và bảo vệ đàn hồi, gốc polyurea, 2 thành phần, thi công phun, đóng rắn cực nhanh. Việc đóng rắn nhanh cho phép việc đưa vào sử dụng ngay lập tức sau khi thi công và biện pháp thi công phun có khả năng che phủ nhanh toàn bộ bề mặt.

ỨNG DỤNG

Sikalastic®-8800 nên được thi công bởi những nhà thầu chuyên nghiệp.

Bê tông:

- Lớp phủ bảo vệ chống mài mòn trong ngành công nghiệp và nhà xưởng
- Chống thấm cho cấu kiện ngầm thi công đào mở, cấu kiện ngầm, lối đi và ban công, sàn nhà và sàn bãi đỗ xe
- Kết cấu giữ nước trong nhà máy sản xuất điện
- Các bể chứa thứ cấp
- Bồn bể, đê bao và hố pit trong hệ thống nước thải và nhà máy xử lý nước thải

Thép:

- Lớp bọc cho thùng xe tải
- Lớp phủ chống thấm, bảo vệ cho các cầu thép

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Thi công nhanh
- Thi công bằng máy phun nóng 2 thành phần
- Tạo màng chống thấm không mối nối
- Tốc độ phản ứng và đông cứng rất nhanh
- Có thể đưa vào sử dụng ngay lập tức sau khi thi công
- Phù hợp với nhiệt độ từ -20°C đến +50°C
- Làm việc ổn định trong khoảng nhiệt độ từ -30°C đến +100°C
- Khả năng phủ vết nứt rất tốt
- Khả năng kháng hóa chất và kháng mài mòn rất cao
- Không kháng axit sunfuric sinh học

TÍNH BỀN VỮNG

- Tuân thủ theo LEED v4 MRc 2 (Option 1): Sản phẩm xây dựng - An toàn môi trường
- Tuân thủ theo LEED v2009 IEQc 4.2: Vật liệu giảm phát thải - Sơn và lớp phủ

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

- Chứng nhận CE và công bố theo tiêu chuẩn EN 1504-2 - Sản phẩm bảo vệ bề mặt cho bê tông - lớp phủ
- Hệ sơn phủ theo tiêu chuẩn DIN V 18026, Sikalastic-8800, kiwa, Báo cáo số P 9278-1-E
- Kiểm tra độ bền theo tiêu chuẩn ISO 13438, Sikalastic®-8800, Geoscope, Báo cáo số 131303A
- Thử nghiệm tính bay hơi Sikalastic®-8800, eurofins, Báo cáo số. G23435_Ver2/BJ1
- Kháng đâm thủng của rễ cây theo DIN 4062, Sikalastic®-8800, kiwa, Báo cáo Số P 8395
- CÁC HỆ THỐNG CHỐNG THẤM THI CÔNG LÔNG CỦA SIKALASTIC®-8800, BBA, Giấy chứng nhận số 19/5621, Phần 1, Phần 2
- Thử nghiệm tạo cầu vết nứt theo tiêu chuẩn EN 1062-7, Sikafloor®-156 / Sikalastic®-8800, kiwa, Báo cáo số P 8331a-E
- Sản phẩm lòng tạo màng đàn hồi để chống thấm trong các tòa nhà Phần 2, Sikalastic®-8800, kiwa, Báo cáo số P 10064-2-E
- Hệ số khuếch tán radon EN ISO/IEC17025, Sikalastic®-8800, CTU in Praha, Test report No. 124042/2017
- Kháng sinh học EN 12225, Sikalastic®-8800, kiwa, Báo cáo số 1.1/26341/0362.0.1.1-2016e
- Thử nghiệm radon ISO 11665-10, Sikalastic®-8800, IHK Bonn/Rhein-Sieg, Báo cáo số 2016100701e

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Công bố sản phẩm	EN 1504-2: Sản phẩm bảo vệ bề mặt cho bê tông - Lớp phủ		
Gốc hoá học	Polyurea nguyên chất		
Đóng gói	Thành phần A (Isocyanate)	Thùng 212 kg ~189 lít	
	Thành phần B (Polyamine)	Thùng 191 kg ~189 lít	
Hạn sử dụng	Thành phần A	12 tháng	
	Thành phần B	12 tháng	
Điều kiện lưu trữ	Sản phẩm phải được lưu trữ đúng cách trong bao bì còn nguyên, chưa mở trong điều kiện khô ráo thoáng mát ở nhiệt độ từ +5 °C đến +30 °C. Luôn luôn tham khảo thông tin trên bao bì.		
Ngoại quan / Màu sắc	Thành phần A	Lông/ trong suốt	
	Thành phần B	Lông/ màu xám	
Màu tiêu chuẩn gần như màu ~RAL 7012, màu xám bazan Màu theo yêu cầu: ~RAL 7004, xám Tia UV có thể dẫn đến hiện tượng ố màu			
Tỷ trọng	Thành phần A	~1,12 kg/l	
	Thành phần b	~1,01 kg/l	
Giá trị tỷ trọng ở nhiệt độ +20 °C			
Độ nhớt	Nhiệt độ	Thành phần A	Thành phần B
	+20 °C	900–1300 mPa·s	600–850 mPa·s
	+25 °C	~750 mPa·s	~500 mPa·s

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Độ cứng Shore D	50 (±10%)	(ASTM D 2240)	
Kháng tác động cơ học	< 20 mg	H17/ 1000 g/ 1000 cy	(ASTM D 4060)
	< 150 mg	H22 / 1000 g / 1000 cy	
Cường độ kéo	> 15 N/mm ²	(ASTM D 412-16)	
Độ giãn dài tới đứt	~350 %	(ASTM D 412-16)	
Khả năng phủ vết nứt	Cấp A5	Vết nứt tĩnh	(DIN EN 1062-7)
	Cấp B4.2	Vết nứt động	(DIN EN 1062-7)
Khả năng kháng nhiệt	Làm việc ổn định trong khoảng nhiệt độ từ -30°C đến +100°C		
Khả năng kháng sự khuếch tán hơi nước	Giá trị Sd H ₂ O ~6,6m (EN ISO 7783-2)		
Khả năng kháng sự khuếch tán khí cacbonic	Giá trị Sd CO ₂ ~201m (EN 1062-76)		
KHÁNG HOÁ CHẤT	Sikalastic®-8800 kháng nhiều loại hóa chất. Vui lòng liên hệ với phòng kỹ thuật Sika để biết thêm chi tiết.		

THÔNG TIN THI CÔNG

Tỷ lệ trộn	Thành phần A : Thành phần B = 1 : 1 theo thể tích		
Định mức	~1.05 kg / m ² / mm		
Chiều dày lớp	> 2mm		

Nhiệt độ sản phẩm	> +65 °C
Nhiệt độ môi trường	Tối thiểu -20 °C / Tối đa +40 °C
Độ ẩm không khí tương đối	< 85 %
Điểm sương	Cần trọng với sự ngưng tụ! Nhiệt độ bề mặt và vật liệu chưa đông cứng phải cao hơn điểm sương ít nhất là 3°C để giảm thiểu rủi ro do sự ngưng tụ hoặc phồng rộp trên bề mặt sàn hoàn thiện.
Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu -20 °C / Tối đa +50 °C
Thời gian bảo dưỡng	~24 giờ ở nhiệt độ +20 °C
Thời gian đông đặc	~11 giây ở +20 °C
Thời gian chờ / Lợp phủ	1–2 phút ở +20 °C

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

TÀI LIỆU CHI TIẾT HƠN

- Tài liệu Hướng dẫn thi công: Sikalastic®-8800

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Luôn luôn tham khảo Hướng dẫn Thi công của Sika®: Sikalastic®-8800

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

CHỈ DẪN 2004/42/CE - GIỚI HẠN SỰ PHÁT TỎA VOC

Theo Chỉ thị EU 2004/42, hàm lượng tối đa VOC cho phép (Loại sản phẩm IIA/j loại sb) là 550/ 500 g/l (Giới hạn 2007/ 2010) đối với sản phẩm đóng gói sẵn. Hàm lượng tối đa của Sikalastic®-8800 là < 500 g/l VOC đối với sản phẩm đóng gói sẵn.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

Trộn và khuấy vật liệu bằng dụng cụ phun 2 thành phần thích hợp. Hai thành phần phải được làm nóng tới nhiệt độ +70 °C. Liều lượng trộn phải được kiểm tra thường xuyên bằng dụng cụ thích hợp. Trộn hoàn toàn thành phần B (nhựa) của Sikalastic®-8800 bằng thùng trộn cho đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất cả về màu sắc.

DỤNG CỤ THI CÔNG

Luôn luôn tham khảo Hướng dẫn Thi công của Sika®: Sikalastic®-8800

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT

Luôn luôn tham khảo Hướng dẫn Thi công của Sika®: Sikalastic®-8800

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Luôn luôn tham khảo Hướng dẫn Thi công của Sika®: Sikalastic®-8800

TRỘN

Luôn luôn tham khảo Hướng dẫn Thi công của Sika®: Sikalastic®-8800
Lưu ý: Cả hai thành phần phải được làm nóng đến +70 °C. Độ chính xác của pha trộn và liều lượng phải được kiểm soát thường xuyên với các thiết bị phun. Khuấy kỹ thành phần B (Amine) sử dụng máy khuấy thích hợp cho đến khi đạt được hỗn hợp có màu đồng nhất.

THI CÔNG

Tuân thủ nghiêm ngặt quy trình thi công được thể hiện trong tài liệu hướng dẫn thi công, hướng dẫn lắp đặt, và hướng dẫn làm việc, những yếu tố luôn luôn được cập nhật, sửa đổi theo điều kiện thực tế của công trường.
Trước khi thi công, xác nhận độ ẩm của bề mặt nền, độ ẩm không khí tương đối, điểm sương, bề mặt nền, nhiệt độ môi trường và của sản phẩm.
Luôn luôn tham khảo Hướng dẫn thi công của sản phẩm Sikalastic®-8800

VỆ SINH DỤNG CỤ

Vệ sinh tất cả dụng cụ thiết bị thi công ngay sau khi sử dụng bằng Thinner C.
Các thiết bị thi công phải được làm sạch và lấp đầy với Mesamoll.
Vật liệu đã đông cứng chỉ có thể loại bỏ bằng biện pháp cơ học.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sikalastic®-8800
Tháng Một 2024, Hiệu đính lần 07.04
020706201000000041

Sikalastic-8800-vi-VN-(01-2024)-7-4.pdf

